

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

(Giấy đăng ký kinh doanh số 0500237656 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 23/02/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 17/08/2015)



TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

Trụ sở chính: Km 18 Quốc lộ 32, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 3386 1337 Fax: 024 3386 1799
Website: <http://vetvaco.com.vn/>

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Nguyễn Tuấn Hùng Chức vụ: Tổng Giám đốc
Điện thoại: 024 3386 1337 Fax: 024 3386 1799

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Địa chỉ: 109 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Họ tên: Nguyễn Quang Bảo Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Điện thoại: 024 62626999 Fax: 024 62782688

Tháng năm 2019

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG..... | 3 |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển..... | 3 |
| 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông..... | 10 |
| 4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng:..... | 10 |
| 5. Hoạt động kinh doanh..... | 11 |
| 6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất..... | 12 |
| 7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành..... | 12 |
| 8. Chính sách với người lao động..... | 13 |
| 8.1. Số lượng người lao động trong Công ty và cơ cấu lao động..... | 13 |
| 8.2. Chính sách đối với người lao động..... | 13 |
| 9. Chính sách cổ tức..... | 15 |
| 10. Tình hình tài chính..... | 16 |
| 10.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản..... | 16 |
| 10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty..... | 18 |
| 11. Tài sản..... | 18 |
| 12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm tiếp theo..... | 19 |
| 13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty..... | 20 |
| 14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh..... | 20 |
| 15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty..... | 21 |
| II. QUẢN TRỊ CÔNG TY..... | 21 |
| 1. Hội đồng quản trị..... | 21 |
| 2. Ban Kiểm soát..... | 25 |
| 3. Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý..... | 27 |
| 4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty..... | 30 |

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO
Tên tiếng Anh : VETVACO NATIONAL VETERINARY JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt : VETVACO., JSC
Trụ sở chính : Km 18, Quốc lộ 32, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, TP Hà Nội
Vốn điều lệ đăng ký : 36.000.000.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ đồng)
Vốn điều lệ thực góp : 36.000.000.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ đồng)
Điện thoại : 024 3386 1337
Fax : 024 3386 1799
Website : <http://vetvaco.com.vn/>



Logo :

Người đại diện pháp luật : Ông Nguyễn Tuấn Hùng - Tổng Giám đốc
Giấy đăng ký kinh doanh : số 0500237656 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà nội cấp
đăng ký lần đầu ngày 23/02/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày
17/08/2015

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- 2100 Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu
(Chính) Chi tiết: - Sản xuất, xuất nhập khẩu thuốc thú y, thủy sản, chế phẩm sinh học dùng trong thú y, thủy sản
- 4659 Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế
- 8299 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh

Ngày trở thành công ty đại chúng: 25/07/2017 (theo Công văn số 5159/UBCK-GSDC ngày 25/07/2017 của UBCKNN)

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương Vetvaco
Loại chứng khoán : Chứng khoán phổ thông
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
Mã chứng khoán : VXP
Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD : 3.600.000 cổ phiếu
Tổng giá trị chứng khoán (theo mệnh giá) : 36.000.000.000 đồng

- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng:

| STT | Đối tượng | SLCP | %/ VĐL thực góp | Thời gian hạn chế chuyển nhượng | | Lý do hạn chế |
|------------------|-------------------------------|----------------|------------------------|-------------------------------------|--|---|
| | | | | Bắt đầu | Kết thúc | |
| 1 | Công đoàn Công ty | 36.000 | 1% | 25/01/2014 | Không được chuyển nhượng | Hạn chế chuyển nhượng theo điểm c, khoản 2, điều 36 Nghị định 59/2011/NĐ-CP |
| 2 | Cán bộ công nhân viên Công ty | 200.900 | 5,6% | 25/01/2014, Theo điều lệ Công ty | Tùy theo số năm cam kết mua cổ phần, Theo điều lệ Công ty | Hạn chế chuyển nhượng theo khoản 2, điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP (chi tiết theo Danh sách người sở hữu chứng khoán chuyển nhượng có điều kiện), Theo điều lệ Công ty |
| Tổng cộng | | 236.900 | 6,6% | | | |

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 18/06/2019, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% vốn điều lệ.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương VETVACO tiền thân là Xí nghiệp Thuốc Thú y Trung Ương, được thành lập ngày 08 tháng 03 năm 1956 theo Quyết định số 8-NN/QĐ của Bộ Nông Lâm, Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa.
- Năm 1993, Xí nghiệp được thành lập lại theo quyết định số 32/NN - TCCB/QĐ ngày 08 tháng 01 năm 1993 của Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm.
- Ngày 14/11/2012, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn đã phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Xí nghiệp Thuốc Thú y Trung Ương thành công ty cổ phần tại Quyết định số 2895/QĐ-BNN-ĐMDN. Vốn điều lệ của Công ty là 36.000.000.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ đồng). Ngày 02/07/2013, Công ty đã phối hợp với Công ty chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam thực hiện bán đấu giá công khai 366.800 cổ phần (chiếm 10,19% vốn điều lệ) với giá khởi điểm 11.500 đồng/cổ phần. Cuộc đấu giá không thành công. Sau đó Công ty thực hiện bán thỏa thuận thành công toàn bộ số cổ phần nêu trên tại trụ sở chính Công ty. Giá thỏa thuận thành công cao nhất: 31.800 đồng/cổ phần, giá thỏa thuận thành công thấp nhất: 26.100 đồng/cổ phần, giá đấu thành công bình quân: 28.810 đồng/cổ phần.
- Ngày 06/01/2014, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập tại trụ sở Công ty.
- Ngày 25/01/2014, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500237656 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần thứ 5 với vốn điều lệ 36 tỷ đồng.
- Ngày 27/07/2017, Công ty đã trở thành Công ty đại chúng theo văn bản số 5159/UBCK-GSĐC ngày 25 tháng 07 năm 2017 của UBCKNN chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng của Công ty.
- Ngày 12/10/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 193/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 3.600.000 cổ phiếu.

Các thành tựu Công ty đã đạt được:

Với hơn 60 năm hình thành và phát triển, những thành tựu trong sản xuất của Công ty rất đáng tự hào thể hiện ở những dấu mốc quan trọng:

- Năm 1969, vacxin Đóng dấu lợn nhược độc được sản xuất thành công, tạo tiền đề cho việc thanh toán cơ bản bệnh đóng dấu ở Việt Nam.
- Năm 1973, bệnh dịch tả trâu bò được thanh toán nhờ vacxin Dịch tả trâu bò của Công ty.
- Năm 1978, vacxin tụ máu lợn ra đời, một bước tiến vượt bậc của Công ty và của ngành thú y Việt Nam.

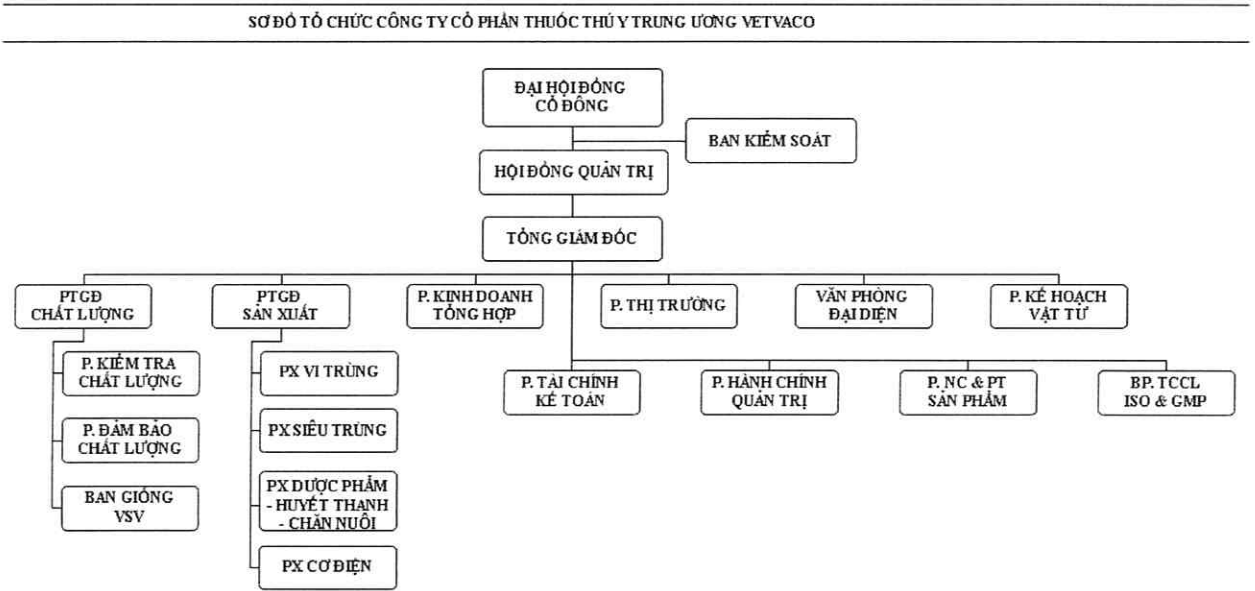
- Các vacxin Tụ huyết trùng F được nghiên cứu thành công năm 1990 đưa công tác sản xuất vacxin thú y lên tầm cao mới, chất lượng tốt hơn, liều tiêm giảm 5 lần.
- Năm 2005 tập thể các nhà khoa học của Công ty được Chủ tịch nước CHXHCN Việt nam Trần Đức Lương tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học và Công nghệ.
- Công ty đã nghiên cứu thành công hàng loạt vacxin virus và được trao 6 Cúp vàng Nông nghiệp tại Hội chợ triển lãm Nông nghiệp 2006.
- Cuối năm 2016, Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương VETVACO vinh dự được Cục thú y thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp chứng chỉ GMP-WHO cho 3 dây chuyền sản xuất Vacxin vi trùng, Vacxin virus trên trứng và Vacxin virus trên tế bào.
- Tháng 3 năm 2019, Cục Thú y - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chính thức cấp giấy chứng nhận cho Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương VETVACO về việc đạt yêu cầu “Thực hành tốt sản xuất thuốc”, “Thực hành tốt kiểm nghiệm thuốc” và “Thực hành tốt bảo quản thuốc” theo Khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (GMP-WHO) đối với Dây chuyền phối trộn, san chia vắc-xin Lở mồm long móng và san chia vắc-xin Đại.

1.4. Quá trình tăng vốn

Kể từ khi hoạt động dưới hình thức là CTCP cho đến nay Công ty không tăng vốn, vốn điều lệ hiện tại là 36.000.000.000 đồng.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

2. Cơ cấu tổ chức Công ty



✚ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty cổ phần.

✚ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

✚ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

✚ Ban Tổng giám đốc

Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

✚ Phòng Đảm bảo chất lượng

Xây dựng, quản lý và phát triển hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm.

✚ Phòng Kiểm tra chất lượng

Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm công ty.

✚ Ban giống vi sinh vật

Thu thập, định danh và bảo tồn chủng giống vi sinh vật;

✚ Phân xưởng Vaccin virus

Sản xuất các sản phẩm vacxin siêu vi trùng.

✚ **Phân xưởng Dược phẩm - Huyết thanh – Chăn nuôi**

Sản xuất Thuốc sát trùng; Chăn nuôi động vật thí nghiệm

✚ **Phân xưởng Vacxin vi trùng**

Sản xuất các sản phẩm vacxin vi trùng.

✚ **Phân xưởng Cơ điện**

Lắp đặt, sửa chữa thiết bị máy móc đảm bảo kế hoạch sản xuất.

✚ **Phòng Kế hoạch vật tư**

Tổng hợp, Đề xuất mua vật tư, thiết bị phục vụ công tác sản xuất;
Phối hợp bộ phận Kho (phòng Kinh doanh tổng hợp) trong việc quản lý vật tư, thiết bị.

✚ **Phòng Kinh doanh tổng hợp**

Lập các kế hoạch Kinh doanh và triển khai thực hiện.
Quản lý chi phí vật tư, nhiên nguyên vật liệu.
Quản lý doanh thu, công nợ khách hàng.
Tham gia đấu thầu

✚ **Phòng Thị trường**

Tìm kiếm và phát triển khách hàng, thị trường mới
Duy trì quan hệ với khách hàng cũ

✚ **Văn phòng đại diện**

Nghiên cứu dự báo thị trường.
Nghiên cứu tổ chức phân phối sản phẩm.
Nghiên cứu giá cả.

✚ **Phòng Tài chính Kế toán**

Kiểm soát các chi phí hoạt động của công ty;
Quản lý vốn, tài sản của công ty.

✚ **Phòng Hành chính quản trị**

Thực hiện công tác tổ chức, cán bộ.
Đảm nhiệm công tác hành chính – tổng hợp, văn thư - lưu trữ.
Quản lý công tác bảo vệ.

✚ **Phòng Nghiên cứu và Phát triển sản phẩm**

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ & phát triển sản phẩm mới từ ý tưởng đến sản phẩm hoàn thiện
Hỗ trợ kỹ thuật sản xuất sản phẩm
Làm thủ tục công bố chất lượng sản phẩm mới

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

✚ Bộ phận tiêu chuẩn chất lượng ISO và GMP

Đảm bảo chất lượng nguồn vật liệu đầu vào đúng theo các tiêu chuẩn của ISO và GMP.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

✚ Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt trên sổ cổ đông ngày 18/06/2019

| STT | Loại cổ đông | Số lượng | Số cổ phần nắm giữ | % Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ |
|------------|---------------------------|------------|--------------------|----------------------------|
| I | Cổ đông trong nước | 210 | 3.600.000 | 100% |
| 1 | Tổ chức | 3 | 3.061.000 | 85,03% |
| 2 | Cá nhân | 207 | 530.000 | 14,72% |
| II | Cổ đông nước ngoài | 0 | 0 | 0% |
| III | Cổ phiếu quỹ | | 9.000 | 0,25% |
| | Tổng cộng | 210 | 3.600.000 | 100% |

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 18/06/2019 của CTCP Thuốc thú y trung ương Vetvaco

✚ Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty ngày 18/06/2019

| STT | Tên cổ đông | Số GCNĐKKD | Địa chỉ/Trụ sở | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ |
|-----|--|------------|---|------------------|---------------|
| 01 | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội | 2.340.000 | 65,00% |
| 02 | Công ty Cổ phần Anova | 0301447257 | 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP.HCM | 685.000 | 19,03% |
| | Tổng cộng | | | 3.025.000 | 84,03% |

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 18/06/2019 của CTCP Thuốc thú y trung ương Vetvaco

✚ Cổ đông sáng lập: Không có

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng:

Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương Vetvaco chuyên sản xuất, kinh doanh thuốc thú y phục vụ cho phát triển ngành chăn nuôi của cả nước, có trụ sở chính tại xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Hoạt động chính của công ty là Sản xuất và Kinh doanh, xuất nhập khẩu vacxin, thuốc thú y. Công ty thường xuyên cung cấp vacxin cho Chi cục chăn nuôi - thú y của 63 tỉnh thành phục vụ công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm ở địa phương. Các mặt hàng chủ yếu bao gồm vacxin lở mồm long móng, Dịch tả lợn, Phó thương hàn lợn, Lasota, Newcastle... Một số sản phẩm chỉ sản xuất ở VETVACO như vacxin Ung khí thán, Lepto.

Với truyền thống hơn 60 năm sản xuất vacxin, công ty VETVACO được Chính phủ giao là đơn vị dự trữ quốc gia đối với vacxin Lở mồm long móng, thuốc sát trùng. Hàng năm công ty VETVACO tham gia các chương trình quốc gia phòng chống bệnh cho gia súc, gia cầm như Chương trình 30A, Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Lở mồm long móng. Mạng lưới kinh doanh vacxin của công ty giúp phân phối sản phẩm đến từng đại lý. Hiện nay, Công ty đang sở hữu công nghệ sản xuất hiện đại với 4 dây chuyền sản xuất vacxin đạt chứng chỉ GMP-WHO.

5.1. Doanh thu, lợi nhuận Công ty qua các năm**Bảng: Doanh thu qua các năm***ĐVT: Triệu đồng*

| | Năm 2017 | | Năm 2018 | |
|----------------------------|----------------|---------------|----------------|---------------|
| | Giá trị | Tỷ trọng /DTT | Giá trị | Tỷ trọng /DTT |
| Doanh thu bán hàng hóa | 6.525 | 3,6% | 1.185 | 0,5% |
| Doanh thu bán thành phẩm | 175.866 | 96,3% | 226.041 | 99,3% |
| Doanh thu cung cấp dịch vụ | 189 | 0,1% | 437 | 0,2% |
| Tổng cộng | 182.581 | 100,0% | 227.663 | 100,0% |

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco***Bảng: Lợi nhuận gộp qua các năm***ĐVT: Triệu đồng*

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | | Năm 2018 | |
|---|----------|---------------|----------|---------------|
| | Giá trị | Tỷ trọng /DTT | Giá trị | Tỷ trọng /DTT |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 53.444 | 40,91% | 73.310 | 56,54% |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Thuốc thú y trung ương Vetvaco

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất**Bảng: Kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất***ĐVT: Triệu đồng*

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | % tăng/giảm |
|--|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 133.421 | 153.830 | 15,30% |
| Vốn chủ sở hữu | 47.722 | 56.311 | 18,00% |
| Doanh thu thuần | 182.526 | 227.634 | 24,71% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 6.424 | 8.656 | 34,75% |
| Lợi nhuận khác | (304) | (41) | |
| Lợi nhuận trước thuế | 6.120 | 8.616 | 40,78% |
| Lợi nhuận sau thuế | 4.704 | 6.697 | 42,37% |
| Giá trị sổ sách 01 cổ phần (đồng/cổ phần) | 13.256 | 15.681 | 18,29% |

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco***7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành****7.1. Vị thế của Công ty trong ngành**

Với truyền thống hơn 60 năm sản xuất và cung ứng các loại vắc xin phòng bệnh, dược phẩm và chế phẩm sinh học cho gia súc, gia cầm, Công ty đã được tặng thưởng huân chương lao động hạng nhất, hạng nhì và hạng ba của Nhà nước. Các sản phẩm của Công ty luôn được đánh giá cao trên thị trường.

Công ty đã có 8 sản phẩm được tặng thưởng Huy chương vàng tại Triển lãm thành tựu kinh tế Việt Nam và 6 sản phẩm được tặng Cúp vàng nông nghiệp tại Hội chợ quốc tế nông nghiệp AGROVIET 2007. Năm 2012, các sản phẩm của Công ty được người tiêu dùng bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao và được Bộ Công thương trao tặng danh hiệu Golden Award.

Năm 2013, Công ty đã đón nhận Giải thưởng “Cúp vàng 500 thương hiệu nổi tiếng ASEAN tại nước CHDCND Lào.

Cuối năm 2016, Công ty Thuốc thú y Trung ương VETVACO vinh dự được Cục thú y thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp chứng chỉ GMP-WHO cho 3 dây chuyền sản xuất Vắc xin vi trùng, Vắc xin virus trên trứng và Vắc xin virus trên tế bào.

Đến năm 2018, Công ty đã cung cấp các sản phẩm là vắc xin và dược phẩm thú y cho hầu hết các Chi cục Thú y các tỉnh trong cả nước với chất lượng cao, kịp thời phòng chống và kiểm soát dịch bệnh cho gia súc gia cầm, góp phần đẩy lùi dịch bệnh và phát triển ngành chăn nuôi nước nhà.

Năm 2019, Dây chuyền phối trộn, san chia vắc-xin Lở mồm long móng và san chia vắc-xin Đại của Công ty đã được Cục thú y - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp chứng chỉ GMP-WHO

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Theo số liệu thống kê trong 3 năm gần đây, ngành chăn nuôi đã phát triển rất mạnh mẽ, thị trường đầu ra cho sản phẩm chăn nuôi phát triển khá tốt, sản lượng các sản phẩm chính đều tăng. Theo số liệu thống kê năm 2017, cả nước có khoảng 2,5 triệu con trâu; 5,7 triệu con bò; 27,7 triệu con lợn; 385,5 triệu con gia cầm; hơn 1 triệu con dê, cừu. Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng 9 tháng đầu năm 2018 ước tính đạt 66,4 nghìn tấn, tăng 0,9%; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng đạt 253,2 nghìn tấn, tăng 2,6%; sản lượng thịt lợn hơi đạt 2,7 triệu tấn, giảm 0,3%; sản lượng thịt gia cầm đạt 817,6 nghìn tấn, tăng 5,8%; trứng gia cầm đạt 8,4 tỷ quả, tăng 10,8%.

Việc tăng trưởng nhanh số lượng gia súc gia cầm hàng năm đã đặt ra yêu cầu đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch động vật, quản lý thuốc thú y, kiểm soát giết mổ động vật và vệ sinh thú y cho Ngành Chăn nuôi Việt Nam. Ngành Thú y từ đó cần phải phát triển chủ động hơn nữa và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đáp ứng theo nhu cầu phát triển của ngành chăn nuôi. Từ đó thấy được tiềm năng phát triển của ngành dịch vụ thuốc thú y là rất lớn.

8. Chính sách với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty và cơ cấu lao động

Tính đến thời điểm 31/05/2019, tổng số cán bộ công nhân viên chính thức của Công ty là 239 người. Cơ cấu lao động theo trình độ chuyên môn và theo phân công lao động như sau:

Bảng: Cơ cấu lao động

| Yếu tố | Tổng số (người) | Tỷ lệ (%) |
|-------------------------------------|-----------------|-------------|
| Tổng số lượng người lao động | 239 | 100% |
| - Trên Đại học | 27 | 11,30% |
| - Đại học | 90 | 37,66% |
| - Cao đẳng | 34 | 14,23% |
| - Trung cấp | 14 | 5,86% |
| - Lao động phổ thông | 74 | 30,96% |

Nguồn: CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco

8.2. Chính sách đối với người lao động

8.2.1. Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Thời giờ làm việc bình thường của mỗi CBCNV không quá 08 giờ trong 01 ngày, 48 giờ trong 01 tuần (đối với người lao động làm các công việc không đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm).

Người sử dụng lao động có quyền quy định làm việc theo giờ hoặc ngày hoặc tuần; trường hợp theo tuần thì thời giờ làm việc bình thường không quá 10 giờ trong 01 ngày, nhưng không quá 48 giờ trong 01 tuần (đối với người lao động làm các công việc không đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm).

Công ty luôn đảm bảo để người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Pháp luật như: nghỉ phép, ốm, thai sản, hưu, trợ cấp thôi việc,

8.2.2. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Hàng năm Công ty sẽ lập kế hoạch cụ thể về việc tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ cho người lao động.

Công ty có thể kết hợp đào tạo tại chỗ (đào tạo thực hành) với gửi đi đào tạo hoặc mở lớp mời thầy (đào tạo lý thuyết) đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ kỹ thuật, nhân viên marketing, nhân viên bán hàng; để nâng cao và có đủ năng lực, trình độ, am hiểu về công nghệ sản xuất, các kiến thức pháp luật về kinh doanh, thương mại quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển của doanh nghiệp.

8.2.3. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi ưu đãi

Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương trên cơ sở đánh giá kết quả công việc theo mô tả công việc và tiêu chuẩn công việc, khả năng, kinh nghiệm và năng lực của từng cán bộ công nhân viên đóng góp cho Công ty. Người lao động được trả lương theo thời gian tháng trừ các trường hợp đặc biệt sẽ do Tổng Giám đốc công ty quyết định và được ghi rõ trong Hợp đồng lao động. Hàng năm, căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và chủ trương của Ban điều hành, Công ty đều tiến hành rà soát, điều chỉnh các quy định trả lương kịp thời để tiền lương thực sự là đòn bẩy cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Mức tăng lương hàng năm dựa vào thành tích của nhân viên và kết quả kinh doanh của Công ty.

Chính sách khen thưởng: Công ty hàng năm có thưởng khuyến khích tăng năng suất lao động và thưởng hàng năm.

Thưởng khuyến khích tăng năng suất lao động được áp dụng cho công nhân trực tiếp sản xuất, nhóm trưởng/tổ trưởng sản xuất, trưởng ca khi hoàn thành hoặc vượt năng suất, khi đạt được tiêu chuẩn đánh giá riêng của từng tổ, phân xưởng, từng bộ phận trong từng giai đoạn khác nhau với các mức thưởng khác nhau và được điều chỉnh theo từng thời điểm.

Thường hàng năm được căn cứ vào kết quả sản xuất, kinh doanh hàng năm của Công ty và mức độ hoàn thành công việc của người lao động, người sử dụng lao động thường cho người lao động làm việc tại Công ty tùy phòng ban, vị trí cụ thể, mức thưởng từ 0 – 06 tháng tiền lương.

Chính sách đối với người lao động: Đảm bảo người lao động trong Công ty được hưởng đầy đủ các chính sách, chế độ theo đúng quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể. Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo môi trường và điều kiện lao động thoải mái, hợp vệ sinh, tổ chức các phong trào văn thể... tạo không khí vui tươi phấn khởi. Ngoài ra người lao động còn được hưởng một số hỗ trợ khác như sinh đẻ, hiếu hi, sinh nhật, ..., mức hỗ trợ được thay đổi theo từng thời kỳ phù hợp với tình hình thực tế.

Công ty luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc trích nộp BHYT, BHXH, BHTN và thanh toán kịp thời các chế độ Bảo hiểm theo quy định của Pháp luật.

8.2.4. Mức lương bình quân

Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2018 là 12.280.000 đồng/người/tháng.

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị Công ty đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Cổ tức được xác định căn cứ vào lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi nộp đầy đủ các khoản thuế, thanh toán các khoản nợ đến hạn, trích lập các quỹ và bù đắp các khoản lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cổ tức chỉ được trả nếu ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Mức cổ tức đối với từng loại cổ phần và hình thức trả cổ tức do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên. HĐQT có thể quyết định tạm ứng cổ tức mỗi quý hoặc hai quý một lần nếu xét thấy việc tạm ứng này phù hợp với khả năng sinh lợi và tình hình kinh doanh của Công ty, nhưng phải báo cáo để ĐHĐCĐ xem xét tại cuộc họp thường niên khi kết thúc năm tài chính.

Bảng: Cổ tức chi trả cho cổ đông 2016 - 2018

| Chỉ tiêu | 2016 | 2017 | 2018 | Dự kiến 2019 |
|--|--------|------|--------|--------------|
| Tỷ lệ cổ tức | 3,308% | 7,0% | 11,40% | 12,5% |
| Số tiền cổ tức cổ đông nhận được trên 01 cổ phiếu (đồng) | 330,8 | 700 | 1.140 | 1.250 |

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

| | | | | |
|------------------------------|----------------------|----------------------|---------------------------------------|--|
| Hình thức chi trả (Tiền mặt) | Đã thực hiện chi trả | Đã thực hiện chi trả | Dự kiến chi trả vào Quý III/ năm 2019 | |
|------------------------------|----------------------|----------------------|---------------------------------------|--|

(*) Kế hoạch cổ tức 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết số 18/NQ-ĐHĐCĐ - 2019 ngày 12/06/2019.

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

10.1.1 Trích khấu hao Tài sản cố định

- Tài sản cố định hữu hình, vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, giá trị hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.
- Nguyên giá tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

| Nhóm tài sản | Thời gian khấu hao (năm) |
|---------------------------------|--------------------------|
| Nhà cửa, vật kiến trúc | 10 – 25 năm |
| Máy móc, thiết bị | 06 – 10 năm |
| Phương tiện vận tải, truyền dẫn | 06 – 10 năm |
| Thiết bị, dụng cụ quản lý | 03 – 05 năm |
| Phần mềm quản lý | 03 năm |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco

10.1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Các khoản nợ đến hạn luôn được Công ty thanh toán đúng hạn và đầy đủ theo hợp đồng hoặc khế ước tiền vay. Công ty hiện không có khoản nợ quá hạn.

10.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành.

10.1.4 Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập các quỹ theo yêu cầu của pháp luật đã được duy trì phù hợp với Điều lệ và pháp luật áp dụng.

10.1.5 Tổng dư nợ vay

⚡ **Tổng dư nợ vay:**

ĐVT: đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

| Chỉ tiêu | 31/12/2017 | 31/12/2018 |
|-----------------------------------|--------------------|--------------------|
| Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 368.000.000 | 302.000.000 |
| Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 0 | 0 |
| Tổng cộng | 368.000.000 | 302.000.000 |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco

⚡ **Các khoản phải trả:**

ĐVT: đồng

| Chỉ tiêu | 31/12/2017 | 31/12/2018 |
|--------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Nợ ngắn hạn | 84.512.098.837 | 96.332.146.438 |
| Phải trả người bán ngắn hạn | 35.745.295.869 | 62.687.693.450 |
| Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 484.181.285 | 312.709.462 |
| Thuế và các khoản nộp NN | 321.743.379 | 480.713.850 |
| Phải trả người lao động | 3.789.999.992 | 5.200.589.689 |
| Chi phí phải trả ngắn hạn | 2.166.550.000 | 3.337.049.929 |
| Phải trả ngắn hạn khác | 37.531.062.284 | 20.621.359.834 |
| Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 368.000.000 | 302.000.000 |
| Quỹ khen thưởng phúc lợi | 4.105.266.028 | 3.390.030.224 |
| Nợ dài hạn | 1.187.168.951 | 1.187.168.935 |
| Quỹ phát triển khoa học và công nghệ | 1.187.168.951 | 1.187.168.935 |
| Tổng cộng | 85.699.267.788 | 97.519.315.373 |

⚡ **Các khoản phải thu:**

Đơn vị: đồng

| Chỉ tiêu | 31/12/2017 | 31/12/2018 |
|------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 37.092.346.772 | 45.201.548.699 |
| Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 35.692.075.572 | 34.992.076.352 |
| Trả trước cho người bán ngắn hạn | 224.184.060 | 7.940.330.647 |
| Phải thu ngắn hạn khác | 1.803.741.509 | 2.737.902.576 |
| Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | (627.654.369) | (468.760.876) |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO**10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty**

| Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2017 | Năm 2018 |
|---|------|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| - Hệ số thanh toán ngắn hạn | Lần | 1,22 | 1,26 |
| - Hệ số thanh toán nhanh | Lần | 1,06 | 1,05 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| - Hệ số nợ/Tổng tài sản | % | 64,2% | 63,4% |
| - Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 179,6% | 173,2% |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| - Vòng quay hàng tồn kho | Vòng | 6,58 | 9,13 |
| - Doanh thu thuần/Tổng TSbq | Lần | 1,50 | 1,58 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | 2,6% | 2,9% |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân | % | 10,2% | 12,9% |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân | % | 3,9% | 4,7% |
| - Hệ số lợi nhuận từ HĐSXKD/DTT | % | 3,5% | 3,8% |

Nguồn: Tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco

11. Tài sản

Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2018:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Khoản mục | Nguyên giá | Giá trị còn lại | %GTCL/NG |
|-----------|---------------------------------|------------------------|-----------------------|--------------|
| I | TSCĐ hữu hình | 122.900.658.640 | 29.996.600.549 | 24,4% |
| 1 | Nhà cửa vật kiến trúc | 69.296.601.842 | 13.736.214.305 | 19,8% |
| 2 | Máy móc thiết bị | 47.362.567.745 | 14.594.296.848 | 30,8% |
| 3 | Phương tiện vận tải, truyền dẫn | 5.495.341.240 | 1.486.632.046 | 27,1% |
| 4 | Thiết bị dụng cụ quản lý | 746.147.813 | 179.457.350 | 24,1% |
| II | TSCĐ vô hình | 113.255.560 | - | 0,0% |

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

| STT | Khoản mục | Nguyên giá | Giá trị còn lại | %GTCL/NG |
|-----|----------------------|------------------------|-----------------------|--------------|
| 1 | Phần mềm máy vi tính | 113.255.560 | - | 0,0% |
| | Tổng cộng | 123.013.914.200 | 29.996.600.549 | 24,4% |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm tiếp theo

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | | Năm 2020 | |
|--|--------------------------|-----------------------------------|--------------------------|--------------------------------------|
| | Kế hoạch (triệu đồng) | % tăng giảm so với năm 2018 | Kế hoạch (triệu đồng) | % tăng giảm so với cả năm 2019 |
| Vốn điều lệ | 36.000 | - | 36.000 | - |
| Doanh thu thuần | 180.000 | -20,93% | 190.000 | 5,56% |
| Lợi nhuận trước thuế | 9.000 | 4,46% | 9.500 | 5,56% |
| Lợi nhuận sau thuế | 7.200 | 7,52% | 7.600 | 5,56% |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần | 5,0% | - | 5,0% | - |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ | 25,0% | - | 26,4% | - |
| Cổ tức (%) | 12,50% | | 13,20% | |

Nguồn: Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 18/NQ-ĐHĐCĐ - 2019 ngày 12 tháng 06 năm 2019 của CTCP Thuốc thú y Trung ương Vetvaco

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, tình hình phát triển của thị trường và căn cứ số vốn điều lệ được chủ sở hữu nhà nước phê duyệt, Công ty đã đặt ra kế hoạch sản xuất kinh doanh như trên.

- Về khả năng tăng doanh thu và lợi nhuận:

Cuối năm 2016, Công ty đã đạt chứng nhận GMP-WHO cho 3 dây chuyền sản xuất vaccin, nâng tổng số dây chuyền sản xuất đạt chứng nhận GMP lên thành 4 dây chuyền. Chất lượng sản phẩm vaccin của công ty từ đó được nâng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế, tạo sự cạnh tranh so với các công ty đối thủ.

Ngoài ra Công ty đang nỗ lực thực hiện các kế hoạch để tăng doanh thu và lợi nhuận như:

Phối hợp với các viện nghiên cứu khoa học trong nước để phát triển các sản phẩm vaccin mới đáp ứng nhu cầu thị trường chăn nuôi hiện nay.

Xúc tiến hợp tác đầu tư với những công ty sản xuất vacxin thuốc thú y trên thế giới nhằm trao đổi, chuyển giao khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Các điều kiện thuận lợi trên sẽ giúp Công ty đa dạng hóa sản phẩm và tăng ưu thế cạnh tranh so với các doanh nghiệp khác cùng ngành, sau đó góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong các năm tới.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 12/06/2019 của Công ty, doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2019 sẽ đạt tối thiểu lần lượt là 180 tỷ đồng và 7,5 tỷ đồng. Năm 2020, Công ty đặt mục tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 190 tỷ đồng và 7,6 tỷ đồng.

Dịch tả lợn bùng phát từ năm 2018 cho đến nay đã ảnh hưởng khá nghiêm trọng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Với quyết tâm và nỗ lực của toàn thể các cán bộ công nhân viên, đầu năm 2019 Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh khá khả quan. Theo số liệu của Công ty 6 tháng đầu năm 2019, doanh thu thuần đạt 106,8 tỷ đồng (bằng 59,3% kế hoạch cả năm 2019), lợi nhuận sau thuế đạt 3,8 tỷ đồng (bằng 52,8% kế hoạch cả năm 2019). Với kết quả doanh thu và lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2019 như vậy Ban Lãnh đạo Công ty tin tưởng sẽ đạt được kế hoạch đã được chấp thuận bởi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Công ty xác định mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm thuốc thú y tại mọi điểm tiêu thụ trên cả nước là mục tiêu chủ chốt. Hiện nay mạng lưới tiêu thụ của công ty có mặt hầu hết các tỉnh trên toàn quốc. Công ty bán hàng chủ yếu thông qua các chi cục thú y và các cửa hàng thuốc thú y.

Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống bán hàng thông qua việc đào tạo nhân viên và trang bị thêm cho nhân viên những thiết bị cần thiết như máy tính, mạng internet. Văn phòng Công ty hiện nay đã được trang bị hệ thống máy vi tính và nhân viên vừa thực hiện bán hàng trực tiếp, tiếp xúc khách hàng vừa tiếp nhận báo cáo bán hàng từ các bộ phận bán hàng của từng khu vực gửi lên, thực hiện nhiệm vụ quản lý, giám sát sự hoạt động của các khu vực về tình hình xuất, nhập, tồn kho trong kỳ kinh doanh. Phòng kinh doanh tổng hợp phối hợp với phòng thị trường, bộ phận kho để thực hiện xuất hàng, vận chuyển hàng cho khách.

Tuy nhiên, Công ty hiện nay chưa có các hoạt động xúc tiến bán hàng rõ rệt và mạnh mẽ. Công ty không có bộ phận chuyên trách về hoạt động này và chỉ hầu như xúc tiến bán hàng thông qua tờ rơi, tạp chí, về địa phương giảng bài, chuyển giao kỹ thuật điều trị và tham gia hội chợ. Sắp tới Công ty sẽ xây dựng và đẩy mạnh xúc tiến bán hàng, tăng doanh thu.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

15.1. Vụ án kinh tế số 19/2016/KDTM-ST

- **Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Minh Ước và bà Vũ Thị Thủy
- **Bị đơn:** Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương VETVACO
- **Nội dung đơn kiện:** Yêu cầu hủy Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty ngày 24/05/2014 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty ngày 29/08/2015.
- **Kết quả sơ thẩm (ngày 18/05/2016):** Tòa đã chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh Ước và tuyên hủy kết quả của 2 lần Đại hội đồng cổ đông của Công ty.
- **Kết quả phúc thẩm (ngày 24/01/2017):** Tòa bác đơn kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Minh Ước và công nhận tính hợp pháp của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 24/05/2014 và Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/08/2015 của Công ty và các văn bản liên quan đến hai kỳ đại hội.
- Bản án có hiệu lực thi hành từ ngày **24/01/2017**

15.2. Vụ án hành chính số 10/2016/HCST

- **Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Minh Ước
- **Bị đơn:** phòng Đăng ký kinh doanh số 2 thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội
- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương VETVACO
- **Nội dung đơn kiện:** Yêu cầu hủy Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần 6 của công ty VETVACO.
- **Kết quả sơ thẩm:** Tòa bác đơn kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Minh Ước.
- **Kết quả phúc thẩm:** Tòa đình chỉ xét xử phúc thẩm do bà Nguyễn Thị Minh Ước liên tục vắng mặt trong các buổi xử phúc thẩm.

Theo đó hiện nay, Công ty chỉ có liên quan đến 01 vụ án hành chính số 10/2016/HCST với tư cách là người có nghĩa vụ liên quan. Công ty cam kết vụ kiện này không ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và hoạt động ổn định của Công ty.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

| STT | Họ và tên | Chức danh | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------|-------------------------|
| 1 | Phạm Thanh Long | Chủ tịch Hội đồng Quản trị | TV HĐQT không điều hành |
| 2 | Nguyễn Tuấn Hùng | Thành viên Hội đồng Quản trị | TV HĐQT điều hành |
| 3 | Nguyễn Hiếu Liêm | Thành viên Hội đồng Quản trị | TV HĐQT không điều hành |

1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Phạm Thanh Long**
 - Giới tính: Nam
 - Ngày tháng năm sinh: 04/09/1968
 - CMND: 001068001454 cấp ngày 13/08/2014 tại CA Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Nơi ở hiện nay: Nhà số 4 A18 Nghĩa Tân Cầu Giấy, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Đại học Bác sỹ thú y
 - ❖ *Quá trình công tác:*
 - 2002: Nhân viên phòng Cung tiêu Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 2005-2008: Tổ trưởng tổ Tiếp thị bán hàng Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 2008-2009: Phó trưởng phòng Cung tiêu Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 2009-2015: Trưởng phòng Cung tiêu Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương (tức CTCP Thuốc Thú y Trung Ương Vetvaco)
 - 2015 - nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Thuốc Thú y Trung Ương Vetvaco
 - ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 1.406.000 cổ phần, chiếm 39,05% vốn điều lệ
- Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 1.404.000 cổ phần, chiếm 39% vốn điều lệ
- Cổ phần cá nhân sở hữu: 2.000 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ
- ❖ Các khoản nợ đối với Công ty: không có
 - ❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: không có
 - ❖ Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ:
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ông Phạm Thanh Long là đại diện sở hữu vốn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công ty), sở hữu 2.340.000 cổ phần, chiếm 65% vốn điều lệ.

1.2. Thành viên Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: **Nguyễn Tuấn Hùng**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 03/09/1975

- CMND 00107500709 cấp ngày 19/10/2015 tại CA Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Nơi ở hiện nay: Số 10 TT Cầu Đường, tổ 9 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Bác sỹ thú y
 - ❖ *Quá trình công tác:*
 - 2000 - 2005: Cán bộ kỹ thuật tổ Môi trường, phân xưởng Vacxin vi trùng Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 2005 - 2008: Tổ trưởng tổ Vi trùng 2, PX vacxin vi trùng Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 2009 - 2015: Phó Giám đốc Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 2015 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương Vetvaco
 - ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 942.200 cổ phần, chiếm 26,17% vốn điều lệ
- Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 936.000 cổ phần, chiếm 26% vốn điều lệ
- Cổ phần cá nhân sở hữu: 6.200 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ
- ❖ Các khoản nợ đối với Công ty: không có
 - ❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: không có
 - ❖ Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ:
 - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Ông Nguyễn Tuấn Hùng là đại diện sở hữu vốn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công ty), sở hữu 2.340.000 cổ phần, chiếm 65% vốn điều lệ.
 - Bà Hoàng Thị Phương Thảo (vợ của ông Nguyễn Tuấn Hùng), nắm giữ: 2.200 cổ phần, chiếm 0,06% vốn điều lệ.

1.3. Thành viên Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: **Nguyễn Hiếu Liêm**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13/03/1959
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

- Nơi ở hiện nay: 6A/11 Nguyễn Cảnh Chân, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn:
 - Cử nhân chuyên ngành Kinh tế - Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
 - Cử nhân chuyên ngành Chăn nuôi Thú y – Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Tốt nghiệp khóa Executive MBA, HSB-TUCK, Đại học Dartmouth, Hoa Kỳ
- ❖ Quá trình công tác:
 - 1982-1987: Giám đốc Trại heo Vĩnh An, Thành phố Hồ Chí Minh
 - 1987-1991: Đại biểu Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (Khóa VIII)
 - 1987-1994: Giám đốc Trại heo Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh
 Phó giám đốc Công ty Chăn nuôi Thành phố Hồ Chí Minh (giữ 2 vị trí trong cùng thời gian)
 - 1994 - nay: Tổng giám đốc Công ty Liên doanh Bio-Pharmachemie
 - 2009 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Liên doanh Topcake
 - 2010 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần BLUE STAR
 - 2011- nay: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Anova
 - 2013 - nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần Thuốc Thú y TW Vetvaco
 - 2015 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ANOVA MILK
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Anova
 - Tổng giám đốc Công ty Liên doanh Bio-Pharmachemie
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ANOVA MILK
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần BLUE STAR
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Liên doanh Topcake
- ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 685.000 cổ phần, chiếm 19,03% vốn điều lệ
Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu cho Công ty cổ phần Anova: 685.000 cổ phần
 Cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần
- ❖ Các khoản nợ đối với Công ty: không có
- ❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: không có
- ❖ Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ:

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

Công ty cổ phần Anova (Ông Nguyễn Hiếu Liêm là đại diện sở hữu vốn của Công ty cổ phần Anova tại Công ty), sở hữu 685.000 cổ phần, chiếm 19,03% vốn điều lệ.

2. Ban Kiểm soát

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|------------|--------------------|--------------------------|
| 1 | Bùi Tuấn Anh | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2 | Bùi Thị Thu Phương | Thành viên ban Kiểm soát |
| 3 | Phạm Văn Thanh | Thành viên ban Kiểm soát |

2.1. Trưởng ban Kiểm soát

- Họ và tên: **Bùi Tuấn Anh**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 29/10/1985
- CMND: 111823365 cấp ngày 15/6/2013 tại CA Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi ở hiện nay: Thị Trấn Phùng, Đan Phượng Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính ngân hàng, chuyên môn Kế toán
 - ❖ Quá trình công tác:
 - 10/2007: Nhân viên phòng Cung tiêu Xí nghiệp Xí nghiệp thuốc thú y trung ương
 - 2010-2013: Nhân viên phòng Cung tiêu Xí nghiệp thuốc thú y trung ương kiêm Kế toán chương trình quốc gia Lở mồm long móng và chương trình 30A của Chính phủ)
 - 09/2015 - nay: Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương Vetvaco
 - ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 1.500 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ
- Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần
 - Cổ phần cá nhân sở hữu: 1.500 cổ phần
- ❖ Các khoản nợ đối với Công ty: không có
- ❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: không có
- ❖ Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần

2.2. Thành viên ban Kiểm soát

- Họ và tên: **Bùi Thị Thu Phương**

- Giới tính: Nữ
 - Ngày tháng năm sinh: 02/09/1980
 - CMND: 111342434 cấp ngày 19/12/2009 tại CA Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Nơi ở hiện nay: 160 Tây Sơn Thị trấn Phùng Đan Phượng, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Đại Học Kinh tế
 - ❖ Quá trình công tác:
 - 2002 –2007: Nhân viên thống kê - Phân xưởng vacxin vi trùng - Xí nghiệp thuốc thú y trung ương
 - 2007-11/2015: Tổ trưởng tổ Rửa chai - Phân xưởng vacxin vi trùng - Xí nghiệp thuốc thú y trung ương
 - 12/2015 – nay: Phòng Hành chính quản trị, Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương Vetvaco.
 - 12/2015 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương Vetvaco.
 - ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 2.000 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ
- Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu: 2.000 cổ phần
- ❖ Các khoản nợ đối với Công ty: không có
 - ❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: không có
 - ❖ Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần

2.3. Thành viên ban Kiểm soát

- Họ và tên: **Phạm Văn Thanh**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 16/03/1989
- Số CMND: 230755111 cấp ngày 07/07/2014 tại Gia Lai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi ở hiện nay: 29 TL02, phường Thạnh Lộc, quận 12, Tp Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính

❖ Quá trình công tác:

- Từ 11/2010 đến 10/2013: Chuyên viên kiểm toán Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Ltd

- Từ 10/2013 đến 03/2016: Chuyên viên kiểm toán cấp cao Công ty Sabmiller Vietnam, Công ty Suntory Pepsico Vietnam

- Từ 06/2019 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thuốc thú y trung ương VETVACO

❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên kiểm toán Tập đoàn ANOVA (từ 03/2016 đến nay)

❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần

Cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

❖ Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không có

❖ Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần

3. Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|-------------------|--------------------------------|
| 1 | Nguyễn Tuấn Hùng | Tổng Giám đốc |
| 2 | Đào Quang Thụ | Phó Tổng Giám đốc |
| 3 | Nguyễn Phương Lan | Phó Tổng Giám đốc |
| 4 | Lưu Thị Loan | Trưởng phòng Tài chính Kế toán |

3.1. Tổng Giám đốc Nguyễn Tuấn Hùng - xem mục 1.2 phần II

3.2. Phó Tổng giám đốc Chất lượng

- Họ và tên: **Đào Quang Thụ**

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 10/06/1971

- CMND: 001071009424 cấp ngày 07/4/2016 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi ở hiện nay: Tập thể XN Thuốc thú y Trung ương, Hoài Đức, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Thú y
 - ❖ Quá trình công tác:
 - 1998: Cán bộ kỹ thuật - Tổ Môi trường - Phân xưởng Vi trùng Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 11/1998: Tổ trưởng tổ Môi trường Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 11/2008 - 11/2009: Phó Quản đốc phân xưởng Dược phẩm Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 11/2009: Quản đốc phân xưởng Dược phẩm Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 11/2011: Trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 12/2015 - nay: Phó Tổng giám đốc quản lý chất lượng Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương Vetvaco
 - ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 2.600 cổ phần, chiếm 0,07% vốn điều lệ
Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu: 2.600 cổ phần
 - ❖ Các khoản nợ đối với Công ty: không có
 - ❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: không có
 - ❖ Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 1.100 cổ phần
Bà Trần Thị Chinh (vợ của ông Đào Quang Thụy, nắm giữ: 1.100 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ.

3.3. Phó Tổng giám đốc Sản xuất

- Họ và tên: **Nguyễn Phương Lan**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 10/07/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi ở hiện nay: Tập thể XN thuốc thú y Trung Ương, Hoài Đức, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Thú y
 - ❖ Quá trình công tác:

- 09/2000: Cán bộ kỹ thuật Tổ Vi trùng II Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
2008: Phó Quản đốc Phân xưởng Vắc xin Vi trùng kiểm Tổ trưởng tổ Vi trùng II Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
- 12/2015-nay: Phó Tổng giám đốc điều hành sản xuất kiêm Quản đốc Phân xưởng vacxin Vi trùng kiêm Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương Vetvaco.
 - ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 38.200 cổ phần, chiếm 1,06 % vốn điều lệ
Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu cho Công đoàn Công ty cổ phần Thuốc Thú y trung ương Vetvaco là 36.000 cổ phần, chiếm 1% vốn điều lệ.
Cổ phần cá nhân sở hữu: 2.200 cổ phần
 - ❖ Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 - ❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không có
Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
Công đoàn Công ty cổ phần Thuốc Thú y trung ương VETVACO (Bà Nguyễn Phương Lan là đại diện sở hữu), sở hữu 36.000 cổ phần, chiếm 1% vốn điều lệ.

3.4. Trưởng phòng Tài chính Kế toán

- Họ và tên: **Lưu Thị Loan**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 17/04/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi ở hiện nay: Thôn Nội, Đức Thượng, Hoài Đức, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Đại học Thương mại chuyên ngành Kế toán
 - ❖ Quá trình công tác:
 - 1991-2005: Nhân viên phòng Hành chính Xí nghiệp thuốc thú y Trung Ương
 - 03/2005-2014: Phó trưởng phòng Hành chính Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương Vetvaco
 - 2015-nay: Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Thuốc thú y Trung Ương Vetvaco
 - ❖ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty: 3.100 cổ phần, chiếm 0.09 % vốn điều lệ
Trong đó: Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu: 3.100 cổ phần
 - ❖ Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 - ❖ Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không có
 - ❖ Số lượng cổ phần do người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Sau khi đăng ký giao dịch tập trung, Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương Vetvaco sẽ tiếp tục áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng của Chính phủ ngày 06/06/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 22/09/2017.

Công ty đã xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế theo quy định:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác;

Điều lệ của Công ty được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 29/08/2015 đã được sửa đổi cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014.

Sau khi rà soát hệ thống quản trị, Công ty nhận thấy còn một số tồn tại chưa được giải quyết như sau:

- Kiểm soát viên của Công ty (công ty đại chúng do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ) chưa đáp ứng được quy định tại Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP, cụ thể 01 thành viên Ban kiểm soát chưa phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.
- Công ty hiện chưa có nhân sự nắm giữ chức vụ Kế toán trưởng. Theo Quyết định số 122B/QĐ-VETVACO ngày 23/11/2015 về việc giao nhiệm vụ cho bà Lưu Thị Loan - Trưởng phòng tài chính Kế toán, Tổng Giám đốc Công ty đã phân công bà Lưu Thị Loan Trưởng phòng tài chính Kế toán thực hiện các nhiệm vụ của Kế toán trưởng. Cho đến nay, Công ty vẫn chưa tìm được người có đủ năng lực, phẩm chất để đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng.

Công ty xin cam kết sẽ đưa ra các biện pháp xử lý các tồn tại nêu trên và sẽ kiện toàn tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất để đáp ứng các điều kiện quản trị công ty đại chúng của Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC và các quy định pháp luật khác.

Trong những năm tiếp theo, nhằm từng bước nâng cao và tăng cường hơn nữa hiệu quả của công tác quản trị, Công ty sẽ liên tục rà soát hệ thống quy trình, quy định phù hợp với pháp luật và định hướng phát triển của Công ty.

Chúng tôi cam kết triển khai nhằm từng bước nâng cao và tăng cường hơn nữa hiệu quả của công tác quản trị, hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO

Hà Nội, ngày 02 tháng 08 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG VETVACO



NGUYỄN TUẤN HÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC KIỂM GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH HÀ NỘI



NGUYỄN QUANG BẢO